TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 220/2018/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 25 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 256/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Trần Thế T - Sinh năm 1986

Chị Lương Thị P - Sinh năm 1990

Cùng ĐKHKTT và nơi ở: Ngõ 497, đường Đ, tổ 23, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Thế T và chị Lương Thị P kết hôn vào ngày 26 tháng 7 năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân là tự nguyện, không do bên nào ép buộc. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng hay bất đồng quan điểm, từ đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, không cùng chung tiếng nói trong cuộc sống và cách quản lý, điều hành công việc. Mâu thuẫn vợ chồng

đã được gia đình hai bên hòa giải, nhưng sau nhiều lần mâu thuẫn ngày càng trầm trọng dẫn đến hai vợ chồng không thể hòa hợp được. Vì vậy, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có hai người con chung là cháu Trần Lệ Q, sinh ngày 03/3/2014 và cháu Trần Thế K, sinh ngày 31/5/2018. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận chị Lương Thị P là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Thế K đến đủ 18 tuổi, anh Trần Thế T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Lệ Q đến đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho bên nào. Hiện nay, anh Trần Thế T đang công tác tại Trung tâm kiểm định xây dựng L, thu nhập trung bình là 8.000.000đ/tháng *(Tám triệu đồng)*. Chị Lương Thị P hiện nay đang công tác tại Công ty cổ phần khoáng sản V, thu nhập trung bình là 6.000.000đ/tháng *(Sáu triệu đồng)*.

[3] Về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận mỗi người chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Thế T và chị Lương Thị P.

- Về con chung: Giao cháu Trần Lệ Q, sinh ngày 03/3/2014 cho anh Trần Thế T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Trần Lệ Q đủ 18 tuổi. Giao cháu Trần Thế K, sinh ngày 31/5/2018 cho chị Lương Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Trần Thế K đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho bên nào.

Anh Trần Thế T và chị Lương Thị P có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Thế T và chị Lương Thị P mỗi người phải chịu 150.000VNĐ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000VNĐ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005526 ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (2);
- THADS;
- UBND xã T,
Huyện B, tỉnh Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu HS - Tập QĐ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương